

**BÀI TẬP ĐỌC HIỂU: NGUYỄN HỒNG – NHÀ VĂN CỦA NHỮNG NGƯỜI CÙNG
KHỔ TRANG 26 SÁCH BÀI TẬP NGỮ VĂN 6**

CÁNH ĐIỀU

Trả lời câu hỏi Bài tập đọc hiểu: Nguyễn Hồng - Nhà văn của những người cùng khổ trang 26 SBT Văn 6 Cánh Diều, tập 1

Câu hỏi 1: Đọc đoạn văn sau đây và thực hiện theo yêu cầu bên dưới:

Ai từng tiếp xúc với Nguyễn Hồng đều thấy rõ điều này: ông rất dễ xúc động, rất dễ khóc. Khóc khi nhớ đến bạn bè, đồng chí từng chia buồn sẻ ngọt; khóc khi nghĩ đến đời sống khổ cực của nhân dân mình ngày trước; khóc khi nói đến công ơn của Tổ quốc, quê hương đã sinh ra mình, đến công ơn của Đảng, của Bác Hồ đã đem đến cho mình lí tưởng cao đẹp của thời đại. Khóc cả khi kể lại những khổ đau, oan trái của những nhân vật là những đứa con tinh thần do chính mình “hư cấu” nên.

[...] Ai biết được trong cuộc đời mình, Nguyễn Hồng đã khóc bao nhiêu lần! Có thể nói mỗi dòng chữ ông viết ra là một dòng nước mắt nóng bỏng tình xót thương ép thẳng ra từ trái tim vô cùng nhạy cảm của mình.

- a) Chỉ ra câu văn nêu ý tổng quát, các câu phát triển ý và câu khái quát lại ý cả đoạn.
- b) Biện pháp tu từ nổi bật được sử dụng ở đoạn văn trên là biện pháp gì? Chỉ ra tác dụng của biện pháp ấy.

Phương pháp: Đọc kĩ đoạn văn

Lời giải chi tiết:

a)

- Câu văn nêu ý tổng quát: *"Ai từng tiếp xúc với Nguyễn Hồng đều thấy rõ điều này: ông rất dễ xúc động, rất dễ khóc."*

- Câu văn phát triển ý: *"Khóc khi nhớ đến bạn bè, đồng chí từng chia buồn sẻ ngọt; khóc khi nghĩ đến đời sống khổ cực của nhân dân mình ngày trước; khóc khi nói đến công ơn của Tổ*

quốc, quê hương đã sinh ra mình, đến công ơn của Đảng, của Bác Hồ đã đem đến cho mình lí tưởng cao đẹp của thời đại. Khóc cả khi kể lại những khổ đau, oan trái của những nhân vật là những đứa con tinh thần do chính mình “hư cấu ” nên.”

- Câu tổng kết: "Có thể nói mỗi dòng chữ ông viết ra là một dòng nước mắt nóng bỏng tình xót thương ép thẳng ra từ trái tim vô cùng nhạy cảm của mình"

b)

- Biện pháp tu từ nổi bật : Ẩn dụ (dòng nước mắt nóng bỏng)

- Tác dụng: nhấn mạnh vào tấm lòng nhân hậu, trái tim dễ rung động và giàu cảm xúc cảm thông với những mảnh đời cùng khổ của ông.

Câu hỏi 2: Thành ngữ nào sau đây phù hợp để chỉ mối quan hệ giữa những người lao động cùng khổ với nhà văn Nguyễn Hồng?

A. Cùng đường bí lối

B. Cùng hội cùng thuyền

C. Cùng bắt đặc dĩ

D. Cùng trời cuối đất

Phương pháp: Hiểu được ý nghĩa của từng thành ngữ

Lời giải chi tiết:

Đáp án B

Câu hỏi 3: Nhận xét nào sau đây không phải là điểm khác biệt giữa văn bản *Nguyễn Hồng - nhà văn của những người cùng khổ* (Nguyễn Đăng Mạnh) với văn bản *Trong lòng mẹ* (Nguyễn Hồng)?

A. Văn bản của Nguyễn Đăng Mạnh là văn bản nghị luận, còn văn bản của Nguyễn Hồng là văn bản thể loại hồi kí.

B. Văn bản của Nguyễn Đăng Mạnh viết về Nguyễn Hồng, văn bản của Nguyễn Hồng viết về chính nhà văn.

C. Văn bản của Nguyễn Đăng Mạnh và văn bản của Nguyễn Hồng được viết ở hai thời điểm khác nhau.

D. Văn bản của Nguyễn Đăng Mạnh và văn bản của Nguyễn Hồng đều là những văn bản văn xuôi.

Phương pháp: Đọc 2 văn bản để chỉ ra điểm khác biệt

Lời giải chi tiết:

Đáp án D

Câu hỏi 4: (Câu hỏi 1, SGK) Văn bản viết về vấn đề gì? Nội dung của bài viết có liên quan như thế nào với nhan đề Nguyễn Hồng - nhà văn của những người cùng khổ? Nếu được đặt nhan đề khác cho văn bản, em sẽ đặt là gì?

Phương pháp: Đọc kỹ văn bản

Lời giải chi tiết:

Văn bản viết về con người của nhà văn Nguyễn Hồng, lý giải lý do tại sao ông lại được gọi là "nhà văn của những người cùng khổ". Nội dung bài viết giải thích tại sao nhà văn lại được gọi là "nhà văn của những người cùng khổ". Nếu được đặt nhan đề khác cho văn bản, có thể đặt nhan đề "Nguyễn Hồng - Nhà văn của cảm xúc".

Câu hỏi 5: (Câu hỏi 3, SGK) Ý chính của phần (1) trong văn bản là: Nguyễn Hồng "rất dễ xúc động, rất dễ khóc". Theo em, ý chính của phần (2) và phần (3) là gì?

Phương pháp: Đọc kỹ văn bản

Lời giải chi tiết:

- Ý chính của phần (1) trong văn bản là: Nguyễn Hồng "rất dễ xúc động, rất dễ khóc".

- Ý chính của phần (2) là: Sự khao khát tình yêu và dễ cảm thông với những người bất hạnh đã góp phần tạo nên một Nguyễn Hồng nhạy cảm như hiện tại.

- Ý chính của phần (3) là: *Cảnh ngộ khó khăn đã giúp Nguyên Hồng thấu hiểu cuộc sống những con người ở tầng đáy xã hội.*

Câu hỏi 5: Văn bản trên nhằm thuyết phục ai? Thuyết phục về điều gì? Theo em, đoạn nào trong bài có lí lẽ và bằng chứng thuyết phục nhất?

Phương pháp: Đọc kĩ văn bản

Lời giải chi tiết:

- Văn bản trên nhằm thuyết phục độc giả.

- Thuyết phục cho quan điểm gốc của nhan đề: Nguyên Hồng là nhà văn của những người cùng khổ.

- Đoạn thuyết phục nhất: *“Chất dân nghèo, chất lao động thể hiện rất rõ trong cung cách sinh hoạt vô cùng giản dị của ông: từ thói quen ăn mặc, đi đứng, nói năng, thái độ giao tiếp, ứng xử với mọi người đến cả những thích thú riêng trong ăn uống,... Chất dân nghèo, chất lao động đã thấm sâu vào văn chương, vào thế giới nghệ thuật của Nguyên Hồng”.*

Loigiaihay.com